

CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN

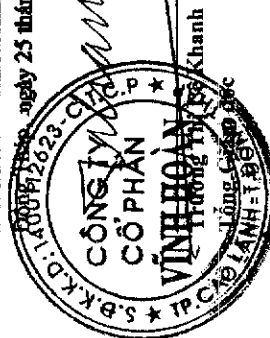
Địa chỉ: Quốc lộ 30, Phường 11, TP. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cáo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH QUÝ III/2011

CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	QUÝ III Năm 2011	Năm 2010	LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM Năm 2011	Năm 2010
Đơn vị tính: VND							
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL1	978,348,593,882	690,638,575,908	2,556,462,383,220	2,038,397,896,957
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VL1	2,261,776,222	10,397,322,588	10,048,370,499	11,328,734,801
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VL1	926,086,817,660	680,261,253,320	2,546,414,012,721	2,027,069,262,156
4.	Giá vốn hàng bán	11	VL2	773,144,774,542	548,394,397,201	2,099,500,052,637	1,677,441,022,506
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		152,942,043,118	131,866,856,119	446,913,960,084	349,628,239,650
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL3	12,401,407,992	13,909,156,711	95,063,206,722	41,899,678,555
7.	Chi phí tài chính	22	VL4	12,436,920,070	10,485,750,308	53,317,030,121	33,951,228,863
	Trong đó: chi phí lãi vay	23		8,065,639,769	5,885,426,249	27,254,304,208	17,457,759,377
8.	Chi phí bán hàng	24	VL5	44,634,264,531	61,676,219,373	128,797,152,017	155,317,734,046
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VL6	10,518,004,442	4,710,146,196	23,129,616,486	18,492,812,099
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		97,754,262,067	68,903,896,953	336,733,368,182	183,766,143,177
11.	Thu nhập khác	31	VL7	970,829,666	846,046,322	1,172,573,652	1,422,197,518
12.	Chi phí khác	32	VL8	231,762,422	11,477,546	2,653,163,006	80,933,190
13.	Lợi nhuận khác	40		739,067,244	834,568,776	(1,480,589,354)	1,341,264,328
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		98,493,329,311	69,738,465,729	335,252,778,828	185,107,407,505
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VL9	20,931,321,848	11,545,416,488	60,345,500,189	30,587,664,184
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52					
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60					
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL9				
				77,562,007,463	58,193,049,241	274,907,278,639	154,519,743,381

Ngày 25 tháng 10 năm 2011



Nguyễn Thị Kim Đào

Kế toán trưởng

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính